

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MS  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST  
Ngày 24 ngày 11 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MS - TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Bùi Thị Kiều Anh

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Hà Văn Sơ

Ông Nguyễn Đức Việt

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Lương Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MS tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Ngọc Q.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh năm 1978 tại huyện MS, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tiểu khu A, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Nguyễn Ngọc Hiến (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nụ sinh năm 1943. Bị cáo có vợ là Đoàn Thị Anh sinh năm 1979; Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Tại bản án số 15/HSST ngày 29/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện MS. Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị Nụ, sinh năm 1943. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 10 phút ngày 10/8/2020, tổ công tác Công an xã HL phối hợp với Công an xã Mường Bon, huyện MS, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nậm Ban, xã HL, huyện MS phát hiện Nguyễn Ngọc Q đang điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 29.707 XH hướng từ thị trấn HL đến xã HL có biểu hiện nghi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi áo ngực phía trước bên phải Q đang mặc có 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. Q khai nhận gói vật chứng trên là Heroin Q tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q.

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc Q khai nhận:

Hồi 07 giờ 50 ngày 10/8/2020, Nguyễn Ngọc Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 29.607XH từ nhà ở tại tiểu khu 7, thị trấn HL đến khu vực Trung tâm điều trị nghiện ma túy Methadone thuộc địa phận tiểu khu 17, thị trấn HL để tìm mua ma túy. Khi đến cổng trung tâm điều trị nghiện ma túy Methadone, Q hỏi mua được của một người đàn ông không biết tên địa chỉ 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa Heroine với giá 200.000 đ. Q cất gói Heroine mua được vào túi áo ngực bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực bản Nậm Ban, xã HL thì bị Tổ công tác Công an xã HL phối hợp với Công an xã MB phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Ngày 10/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc Q, lấy mẫu trưng cầu giám định. Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng là 0,19 gam lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M.

Tại bản kết luận giám định số 1311/KLMT ngày 13/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

*“ Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam; Loại Heroine”.*

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số: 110/CT-VKSMS ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MS đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q từ 16 (Mười sáu) đến 18 (Mười tám) tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu.

- 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở; 0,15 gam Heroine còn lại sau khi trích rút giám định.

Trả lại cho Nguyễn Ngọc Q 01 điện thoại di động hiệu Galaxy, vỏ màu đồng kèm 01 sim điện thoại.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe cup, vỏ màu xanh, gắn biển kiểm soát 29-607XH, số khung 0284128, số máy 0284252.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện MS, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MS, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10/8/2020, tại khu vực bản NB, xã HL, huyện MS, tỉnh Sơn La, Tổ công tác công an xã HL phối hợp với công an xã MB - Công an huyện MS phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Ngọc Q đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,19 gam Heroine mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 08 giờ 15 phút ngày 10/8/2020; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 1311/KLMT ngày 13/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc tàng trữ trái phép 0,19 gam Heroine để sử dụng cho bản thân đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm*: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc mua, tàng trữ nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo Nguyễn Ngọc Q có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại bản án số 15/2017/HSST ngày 29/11/2017 bị Toà án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 13/3/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Đến thời điểm phạm tội (10/8/2020) bị cáo chưa được xoá án tích.

Quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Ngọc H được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]*Về hình phạt bổ sung:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định: bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, bản thân không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu và 01 phong bì thư niêm phong phát hành bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở; 0,15 gam Heroine còn lại sau khi trích rút giám định. Là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A7 màu đồng kèm 01 sim điện thoại quá trình điều tra xác định bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu xanh, gắn biển kiểm soát 29-607XH, số khung 0284128, số máy 0284252 bị cáo đã dùng vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt bị cáo Nguyễn Ngọc Q. Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô trên là tài sản của mẹ đẻ bị cáo, bị cáo dùng xe vào việc phạm tội, bà N không biết, nên cần trả lại cho bà N chiếc xe trên.

[7] *Các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Nguyễn Ngọc Q khai mua của một người không biết tên, địa chỉ tại cổng trung tâm điều trị nghiện ma túy Methadone (tiểu khu 17, thị trấn HL, huyện MS). Khi bị cáo mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về khối lượng ma túy mà bị cáo đã tàng trữ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 10/8/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu xanh gói ma túy ban đầu.

- 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở; 0,15 gam Heroine ký hiệu M còn lại sau khi trích rút giám định.

Trả lại cho Nguyễn Ngọc Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A7, vỏ màu đồng kèm 01 sim điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị N 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe cup, vỏ màu xanh, biển kiểm soát 29-607XH, số khung 0284128, số máy 0284252;

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện MS;
- Công an huyện MS;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện MS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Kiều Anh**

\